

Ngày 30/09/2025	36,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	7.0%	8.9%

	Q3/25	
ROE	39.3%	+/- YoY ▲ 37.1%

	Q3/25		
DT thuần	102	QoQ ▼ 450 ▼ 81.6%	YoY ▲ 75.2 ▲ 279%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	745	YoY ▲ 665 ▲ 831%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	44.3	QoQ ▼ 238 ▼ 84.3%	YoY ▲ 36.2 ▲ 449%
	tỷ VNĐ		

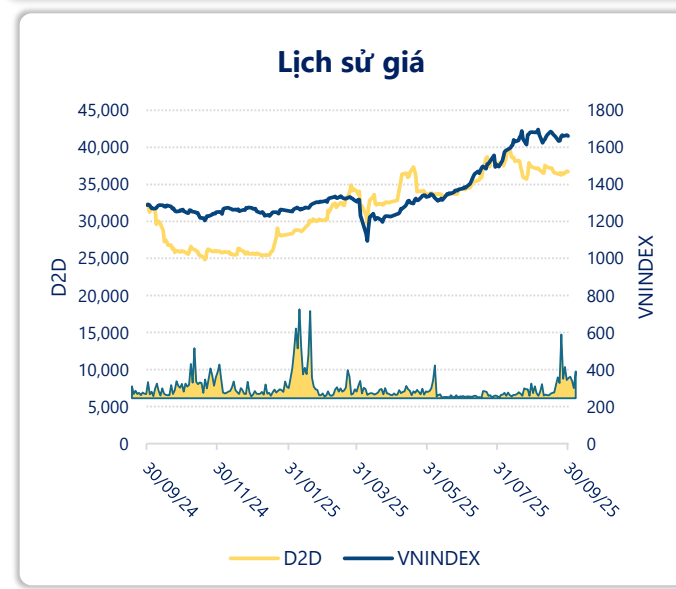
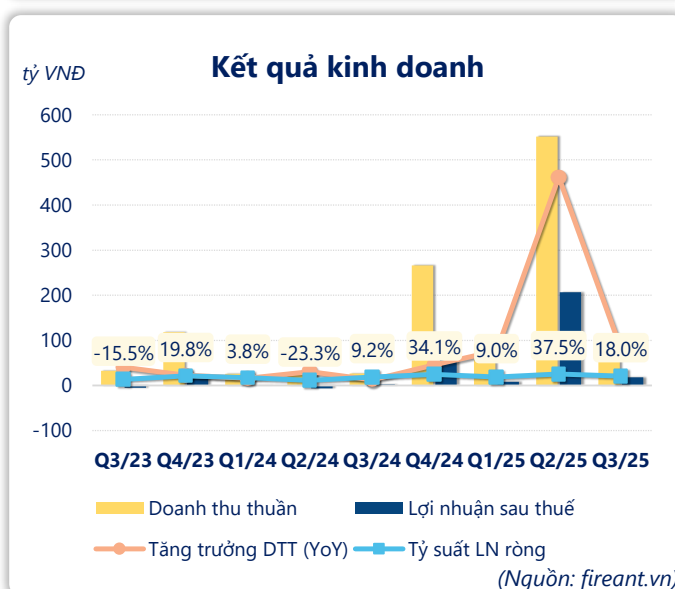
	9T 2025	
LN gộp	346	YoY ▲ 329 ▲ 1888%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	23.0	QoQ ▼ 238 ▼ 91.2%	YoY ▲ 20.5 ▲ 837%
	tỷ VNĐ		

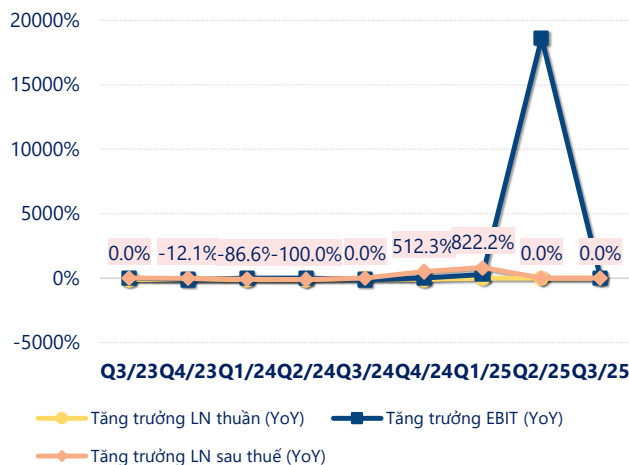
	9T 2025	
LN thuần	294	YoY ▲ 297 ▲ 11546%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	18.3	QoQ ▼ 189 ▼ 91.2%	YoY ▲ 15.8 ▲ 641%
	tỷ VNĐ		

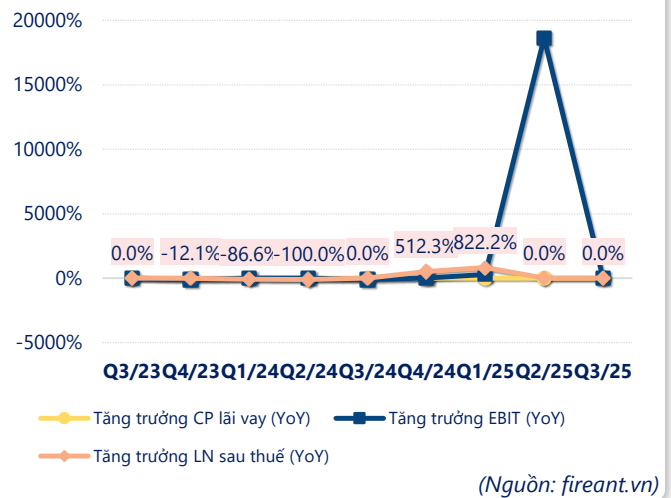
	9T 2025	
LN sau thuế	233	YoY ▲ 236 ▲ 8003%
	tỷ VNĐ	



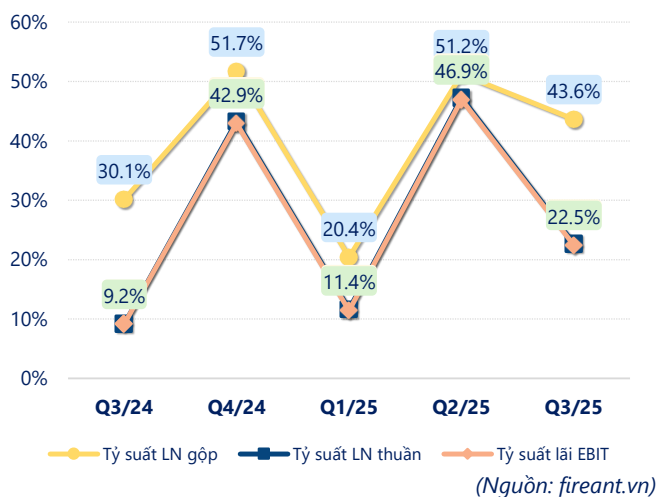
Tăng trưởng lợi nhuận



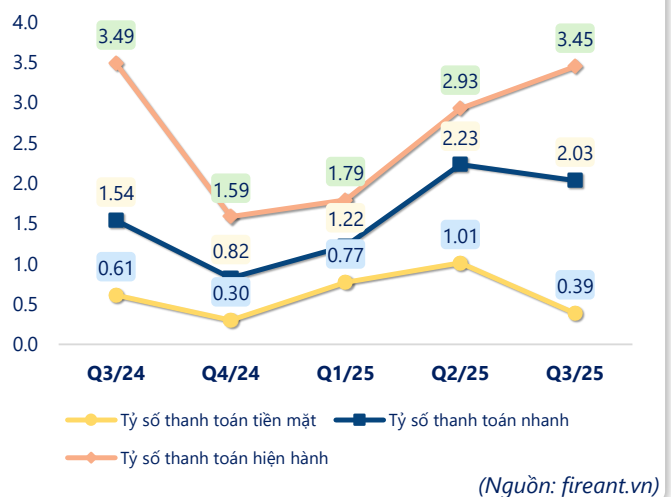
Tăng trưởng chi phí



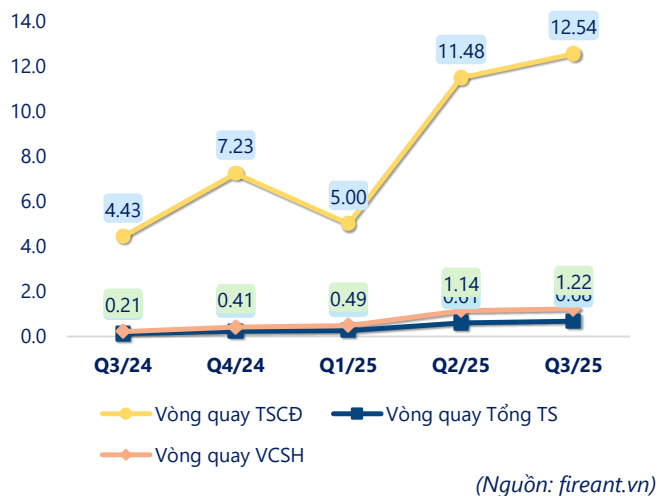
Tỷ suất lợi nhuận



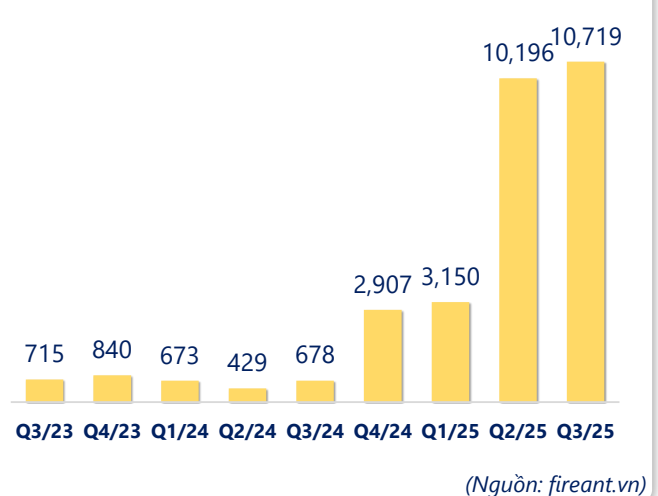
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	102	26.8	279%	745	80.0	831%
Giá vốn hàng bán	57.3	18.7	206%	400	62.7	538%
Lợi nhuận gộp	44.3	8.08	449%	346	17.4	1888%
Doanh thu HĐTC	1.63	0.82	99.0%	5.17	2.46	110%
Chi phí TC	0	0.00		-3.25	-0.10	-3117%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	22.9	6.45	255%	59.6	22.5	165%
LN thuần từ HĐKD	23.0	2.46	837%	294	-2.57	11546%
Lợi nhuận khác	-0.23	0.00		-2.20	-0.06	-3435%
LN trước thuế	22.8	2.46	827%	292	-2.63	11192%
Lợi nhuận sau thuế	18.3	2.47	641%	233	-2.95	8003%
LNST của CĐ cty mẹ	18.3	2.47	641%	233	-2.95	8003%

(Nguồn: fireant.vn)

